TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 04/2019/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 02 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 288/2018/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu M, sinh năm 1988

Trú tại: xóm T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Vũ Thế Đ, sinh năm 1982

Trú tại: xóm T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu M và anh Vũ Thế Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu M và anh Vũ Thế Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Vũ Nguyên K, sinh ngày 10/10/2012; anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Vũ Hải N, sinh ngày 11/12/2009 cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Hai bên không phải đóng góp phí tổn nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, các khoản vay: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thu M tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; hoàn trả chị M 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp sang, anh Đạt nhất trí. Chuyển từ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ (biên lai thu tiền số 0012415 ngày 17/9/2018).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *UBND xã ;*
- *Lưu hồ sơ.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
Thẩm phán

LƯƠNG ĐỨC LONG